

Số: 210/2019/QĐST-DS

Củ Chi, ngày 02 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 324/2019/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần P, sinh năm 1956.

Địa chỉ: 762/40/52 Quốc lộ 1A, khu phố A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Trần Tô H, sinh năm 1963.

Địa chỉ: 73B Nguyễn Thị L, ấp D, xã M, huyện P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Tô H có trách nhiệm trả cho ông Trần P số tiền mua hàng còn thiếu là 270.000.000 (hai trăm bảy mươi triệu) đồng trong thời hạn 05 (năm) tháng kể từ ngày 21/6/2019, hạn chót là ngày 21/11/2019; ghi nhận sự tự nguyện của ông Trần P không yêu cầu vợ ông Trần Tô H liên đới trả số tiền trên.

Kể từ ngày ông P có đơn yêu cầu thi hành án, mà ông H không thi hành trả số tiền trên thì ông H còn phải trả cho ông P tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: 6.750.000 (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng do ông Trần P tự nguyện chịu, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 6.750.000 (sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng do ông Trần P đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0022013 ngày 24/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Củ Chi.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Duy Trung